

Nghệ An, ngày 16 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020 - 2021
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 - 2022

1. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG

Năm học 2020 - 2021 là năm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam; cũng là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Trường khoá XXXII nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ bộ phận Viện KT&CN nhiệm kỳ 2020-2025; cùng với đó là thực hiện Nghị quyết Hội nghị CBCC Trường Đại học Vinh và Hội nghị CBCC Viện KT&CN năm học 2020-2021.

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến khó lường và gây ra những ảnh hưởng to lớn đến mọi mặt đời sống xã hội ở khắp nơi trên toàn thế giới, trong đó có Việt Nam. Nhiều tác động được dự báo sẽ kéo dài và nhiều thay đổi trong đời sống xã hội, trong đó ngành giáo dục và đào tạo cũng chịu những tác động mạnh mẽ. Đây là một thách thức lớn nhưng đồng thời cũng mở ra những cơ hội và động lực để các đơn vị giáo dục thử nghiệm những cách làm mới, nắm bắt lợi ích to lớn của công nghệ và chuyển dịch số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Với chức năng, nhiệm vụ được Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường giao, việc các thực hiện nhiệm vụ của Viện KT&CN có các thuận lợi, khó khăn cơ bản sau:

1.1. Thuận lợi

- Thường xuyên được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Ban giám hiệu Nhà trường cũng như sự phối hợp chặt chẽ của các phòng ban chức năng trong trường đã tạo điều kiện thuận lợi cho Viện KT&CN hoàn thành các nhiệm vụ.

- Tập thể cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có đủ trình độ chuyên môn phù hợp với ngành mà đơn vị đảm nhận đào tạo, tận tâm với nghề nghiệp, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi công việc được giao;

- Trong năm học, nhiều chủ trương, chính sách của Đảng ủy, Nhà trường và của ngành giáo dục đã tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức trong toàn đơn vị phát huy năng lực, kinh nghiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

1.2. Khó khăn

- Năm học 2020-2021 diễn ra trong tình hình đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến mọi mặt công tác của Nhà Trường nói chung và Viện KT&CN nói riêng.

- Viện KT&CN là thuộc khối ngành kỹ thuật, công nghệ do đó xã hội yêu cầu về

chất lượng sản phẩm đào tạo phải có trình độ chuyên môn cao, có tính thực tiễn, có kỹ năng nghề nghiệp do vậy đơn vị đã và đang gặp không ít khó khăn, thách thức về yêu cầu này. Bên cạnh đó là sự cạnh tranh giữa các cơ sở giáo dục và đào tạo làm cho công tác tuyển sinh cũng gặp nhiều khó khăn.

- Nhiều cán bộ giảng viên đang được cử đi đào tạo trong nước và nước ngoài, do đó chưa tập trung thực hiện nhiệm vụ công tác ở đơn vị do vậy nhiều hoạt động khi triển khai đã gặp không ít khó khăn.

2. BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC 2020 - 2021

2.1. Công tác chính trị tư tưởng, truyền thông và cải cách hành chính

- Toàn thể cán bộ công chức Viện KT&CN đã quán triệt nhiệm vụ năm học 2020 - 2021.

- Toàn thể cán bộ Viện KT&CN đã quán triệt thực hiện các Nghị quyết của Đảng, các chủ trương, chính sách Nhà nước.

- Cán bộ viên chức trong đơn vị tích cực hưởng ứng, thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05 của Bộ chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “*Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”, “*Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm*”; tổ chức đánh giá 5 năm thực hiện với kết quả tốt.

- Thực hiện nghiêm túc nề nếp, kỷ cương dạy học, làm việc; triển khai nhiều hoạt động đổi mới công tác điều hành, quản lý theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả theo đúng hướng dẫn của Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước; Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 03/12/2013 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên đại bản tỉnh.

- Thực hiện tốt các nội dung theo kết luận của Hội nghị cán bộ, công chức của đơn vị cũng như của Nhà trường.

- Tham gia đầy đủ, tích cực các hoạt động kỷ niệm nhân các ngày lễ lớn cũng như các đợt sinh hoạt chính trị trong năm.

- Tích cực thực hiện việc quảng bá giới thiệu về đơn vị, Nhà trường bằng nhiều hình thức, nâng cao chất lượng nội dung của subweb.

- Lãnh đạo cán bộ viên chức trong Viện thực hiện có hiệu quả chỉ thị số 05 của Bộ chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện phong trào thi đua “*Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”, “*Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm*” và đã tổ chức đánh giá 5 năm thực hiện với kết quả tốt.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, làm tốt công tác xếp loại viên chức hàng tháng theo đúng quy định và thực hiện tốt việc xét các danh hiệu thi đua trong năm học cho các tập thể và cá nhân.

2.2. Công tác tổ chức cán bộ, chế độ chính sách và phát triển đội ngũ

- Hiện nay, đội ngũ cán bộ của Viện KT&CN gồm có 46 cán bộ, viên chức, trong đó có 43 cán bộ giảng dạy và 03 chuyên viên. Chất lượng đội ngũ cán bộ: 02 PGS, 13 TS, 17 ThS, 11 NCS, 02 KS, 01 CN. Hiện tại, có 11 cán bộ đang được Nhà trường cử đi học tiến sĩ: 07 NCS ở nước ngoài, 05 NCS ở trong nước, 01 cán bộ đang được Nhà trường cử đi học postdoc ở nước ngoài. Trong năm Viện đã được Nhà trường tuyển bổ sung thêm 03 cán bộ giảng dạy cho ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô.

- Thực hiện có hiệu quả việc tổ chức, sắp xếp nhân sự, phân công giảng dạy, bố trí lao động và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn phù hợp với cơ cấu tổ chức, quy mô của đơn vị.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ quản lý theo chủ trương quy hoạch cán bộ của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường; có kế hoạch tạo nguồn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giảng viên hàng năm.

- Công tác phát triển đội ngũ của Viện luôn được chú trọng và được coi là nhiệm vụ then chốt trong hoạt động của đơn vị. Năm học 2020-2021 Viện KT&CN đã tuyển dụng 03 giảng viên; 02 giảng viên được cử đi học NCS ở trong nước và nước ngoài; 04 giảng viên tham gia học Trung cấp LLCT; 02 giảng viên tham gia học bồi dưỡng an ninh - quốc phòng; có 03 cán bộ hoàn thành đào tạo Thạc sĩ trở về khoa công tác.

- Đảng ủy bộ phận, Ban lãnh đạo Viện luôn động viên, khuyến khích các cán bộ trong đơn vị nâng cao tinh thần tự bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Các cán bộ trong đơn vị đang tích cực bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tham gia NCKH, chuẩn bị tốt về mặt chuyên môn, ngoại ngữ để đảm nhận tốt các nhiệm vụ được giao.

Nhìn chung, năm học 2020 - 2021, công tác tổ chức và bồi dưỡng cán bộ đã được Đảng ủy bộ phận, Ban lãnh đạo Viện chỉ đạo, thực hiện một cách hiệu quả, đúng kế hoạch.

Bảng 1. Thống kê cán bộ giảng viên Viện KT&CN

TT	Bộ môn	PGS.TS	TS	ThS	NCS	QLHSSV	VP
1	Hệ thống và Mạng máy tính	01	04	05	01	01	01
2	Khoa học máy tính và CNPM		01	03	02		
3	CNKT Điện, điện tử		02	02	02	01	
4	Điện tử viễn thông		03		03		
5	Điều khiển tự động	01	02	04	03		
6	CNKT Ô Tô		01	03			
Tổng toàn Viện		02	13	17	11	02	01

2.3. Công tác tuyển sinh và đào tạo

2.3.1. Công tác tuyển sinh

- Đảng ủy bộ phận, Ban lãnh đạo Viện đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo công

tác truyền thông, đưa các thông tin quảng bá tuyển sinh của Viện đến đối tượng học sinh và giáo viên THPT.

- Nhiều hình thức quảng bá tuyển sinh đã được triển khai bao gồm viết bài giới thiệu Viện và ngành đào tạo trên subweb của Viện, thông qua mạng xã hội facebook; thông qua sinh viên đang học tập tại trường, các cựu sinh viên, giáo viên chủ nhiệm tại các trường THPT. Bên cạnh tuyển sinh trong nước, Viện có các phương thức quảng bá tuyển sinh bằng mạng xã hội thông qua mạng lưới cựu sinh viên Lào.

- Thực hiện phân bổ và hỗ trợ kinh phí quảng bá tuyển sinh cho các ngành chủ động trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch quảng bá tuyển sinh riêng của ngành bên cạnh các hoạt động quảng bá tuyển sinh chung của Viện. Đối với các ngành khó tuyển sinh, đã được Viện hỗ trợ tìm kiếm các nguồn kinh phí hỗ trợ tư vấn tuyển sinh.

- Phối hợp với Ban tuyển sinh của Nhà trường tổ chức ngày hội tuyển sinh tại ĐHV do báo tuổi trẻ tổ chức.

- Xây dựng tờ thông tin tuyển sinh của Viện năm 2020-2021 và đã gửi đến một số trường cấp 3 nhằm hỗ trợ việc tuyển sinh các ngành trong Viện.

- Công tác tuyển sinh các ngành đào tạo đại học chính quy đã được Viện thực hiện có hiệu quả. Tuy nhiên một số ngành vẫn còn gặp một số khó khăn như ngành Kỹ thuật điện tử truyền thông, Công nghệ kỹ thuật nhiệt (chuyên ngành nhiệt-điện lạnh). Công tác quảng bá tuyển sinh hệ đào tạo sau đại học ngành Công nghệ thông tin được thực hiện tốt, tuy vậy kết quả tuyển sinh năm học 2020-2021 đã có sự giảm sút. Công tác tuyển sinh cho hệ vừa làm vừa học được quan tâm chú trọng, tuy vậy vẫn gặp không ít khó khăn. Năm học 2020-2021 Viện đã tuyển sinh được 584 sinh viên đại học chính quy, 4 học viên cao học.

- Viện đã và đang có nhiều giải pháp để thực hiện tốt công tác tuyển sinh cho năm học 2021-2022.

2.3.2. Đào tạo đại học chính quy

Năm học 2020 - 2021, Viện KT&CN thực hiện kế hoạch đào tạo và công tác trên cơ sở kế hoạch năm học đã được Nhà trường phê duyệt. Kết quả cụ thể như sau:

Hiện nay, viện Kỹ thuật và Công nghệ đang phụ trách đào tạo cho 09 ngành đào tạo đại học (*Công nghệ thông tin; Công nghệ thông tin - Hệ chất lượng cao; Khoa học máy tính; Kỹ thuật phần mềm; Kỹ thuật điện tử, viễn thông; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Công nghệ kỹ thuật điện điện tử; Công nghệ kỹ thuật nhiệt; Công nghệ kỹ thuật ô tô*) và 01 ngành đào tạo thạc sĩ (*Công nghệ thông tin*) với số lượng 1824 sinh viên hệ chính quy, 22 sinh viên hệ vừa làm vừa học và 33 học viên cao học. Tập thể cán bộ, công chức đơn vị đã thực hiện và hoàn thành tốt kế hoạch đào tạo của năm học; thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế, nề nếp, kỷ cương trong đào tạo;

- Công tác tổ chức và phân công giảng dạy được giao cho các bộ môn phụ trách. Nhìn chung các bộ môn đã phân công cán bộ giảng dạy đúng chuyên môn, công tác chuẩn bị bài giảng và giảng dạy được tổ chức nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định của

chuyên môn, đúng quy định của Nhà trường. Việc xây dựng, lưu trữ đề cương học phần, biên soạn bài giảng, giáo trình được thực hiện theo đúng quy định. Công tác rà soát, bổ sung và sử dụng Ngân hàng đề thi được thực hiện theo đúng quy định của Trường.

- Thực hiện có hiệu quả việc lấy ý kiến tham vấn của các bên liên quan về mục tiêu, chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo; đã và đang triển khai thực hiện các đề tài trọng điểm về rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo theo tiếp cận CDIO năm 2020-2021 theo tiến độ chung của Nhà trường.

- Hoàn thành tốt kế hoạch đào tạo của Nhà trường bao gồm kế hoạch của từng học kỳ, kế hoạch bảo vệ đồ án và xét tốt nghiệp cho sinh viên năm cuối.

- Năm 2020-2021 do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, hình thức giảng dạy chủ yếu chuyển sang hình thức trực tuyến. Các giảng viên thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế, nề nếp, kỷ cương trong đào tạo. Viện không nhận được thông báo về vi phạm thực hiện nội quy, quy định trong giảng dạy của cán bộ từ Phòng thanh tra - pháp chế. Khối lượng giờ giảng dạy của giảng viên trong Viện đang được đảm bảo.

- Hình thức thi cử của sinh viên cũng phần lớn chuyển sang trắc nghiệm, vấn đáp online và làm tiểu bài tiểu luận cuối kỳ. Cán bộ giảng viên đã và đang thực hiện theo đúng kế hoạch năm học của Viện và Nhà trường.

- Kết quả khảo sát sinh viên về công tác giảng dạy của giảng viên được thực hiện bởi Phòng QLHS-SV sau mỗi học kỳ cho thấy phần lớn sinh viên hài lòng với nội dung, phương pháp giảng dạy và hình thức đánh giá của giảng viên.

- Thực hiện tốt các hoạt động trong Tháng rèn nghề và Hội thi sinh viên với việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp; thực hiện đầy đủ các tiết thao giảng, dự giờ theo học kỳ. Trong năm học 2020-2021, Viện có 2 giảng viên tham gia Hội thi nghiệp vụ sư phạm toàn quốc lần thứ nhất và đạt giải nhì phần thi Thiết kế hoạt động dạy học kết nối cộng đồng, giấy chứng nhận giảng viên giỏi nghiệp vụ sư phạm toàn quốc, giấy khen của Hiệu trưởng Nhà trường.

- Nhìn chung, việc sử dụng cơ sở vật chất, không gian học tập, trang thiết bị thí nghiệm đã được thực hiện có hiệu quả, chất lượng các buổi thực hành thí nghiệm được nâng cao. Tuy nhiên, trang thiết bị thí nghiệm vẫn chưa đáp ứng kịp thời những yêu cầu của một số học phần, cần được tiếp tục bổ sung, nâng cấp.

- Năm học 2020-2021, Viện đã tiến hành thực hiện xin mở mã ngành đào tạo đại học mới: Kỹ thuật điện tử - tin học; dự kiến sẽ tuyển sinh trong năm học 2021-2022.

2.3.3. Đào tạo sau đại học

- Hiện nay Viện KT&CN đang thực hiện nhiệm vụ đào tạo bậc sau đại học cho ngành Công nghệ thông tin. Từ năm 2017, công tác tuyển sinh luôn có kết quả tốt với 25 học viên cho một khóa học, tuy vậy, trong bối cảnh chung kết quả tuyển sinh năm học 2020-2021 đã có sự giảm sút đáng kể.

- Việc sắp xếp công tác giảng dạy và phân công giảng viên hướng dẫn luận văn

cho học viên phù hợp với chuyên môn, theo đúng quy chế đào tạo bậc thạc sĩ và các định của Trường;

- Hoàn thành tốt kế hoạch đào tạo các khóa học theo đúng kế hoạch của trường bao gồm: kế hoạch giảng dạy, kế hoạch bảo vệ đề cương, kế hoạch bảo vệ luận văn và xét tốt nghiệp.

3.4. Đào tạo đại học vừa làm vừa học

- Hiện nay Viện đang đào tạo 01 ngành Kỹ thuật điện tử truyền thông hệ vừa làm vừa học với 22 học viên. Công tác tuyển sinh cho hệ vừa làm vừa học vẫn gặp không ít khó khăn.

- Việc sắp xếp công tác giảng dạy cho sinh viên phù hợp với chuyên môn, theo đúng quy chế và kế hoạch đào tạo của Nhà trường.

Bảng 2. Thống kê sơ bộ số giờ giảng dạy của các bộ môn

TT	Bộ môn	Số CB GD	Số giờ theo KH	Số giờ thực hiện	Trung bình	Tỷ lệ %
1	Hệ thống và mạng máy tính	9	6115	6365	707,2	104,1%
2	Khoa học máy tính và CNPM	5	2823	3025	605	106,8%
3	Kỹ thuật Điện tử Viễn thông	5	2568	3023	604,6	117,72%
4	Công nghệ KT điện, điện tử	4	2845	3167	791,75	111,32%
5	Kỹ thuật điều khiển và TĐH	6	2889	3386	565	105,5%
6	Công nghệ KT ô tô	6	2202	1988	331	90,28%
TỔNG		35	19442	20954	3604,5	105,95

2.4. Công tác đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng

- Thực hiện tốt trong các hoạt động giảng dạy, kiểm tra, đánh giá kết quả người học trong từng học kỳ của năm học.

- Thực hiện nghiêm túc các kế hoạch kiểm tra nền nếp dạy học và các hoạt động trong Viện. Làm tốt công tác tổ chức thi kết thúc học phần cho các bậc học, loại hình đào tạo đúng quy định.

- Công tác khảo thí của Viện được tổ chức bài bản, đúng quy định của Nhà trường và không xảy ra các vấn đề phát sinh hoặc vi phạm kỷ luật trong công tác tổ chức thi.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 03-NQ/ĐU của Ban chấp hành Đảng bộ Trường về “*Tăng cường hiệu quả hoạt động đảm bảo chất lượng của Trường Đại học Vinh*”, Chương trình hành động số 06/CTr-ĐHV thực hiện Nghị quyết 03-NQ/ĐU của Đảng ủy, kế hoạch số 61/KH-ĐHV về tự đánh giá và đánh giá ngoài chương trình đào tạo Trường Đại học Vinh giai đoạn 2019-2025 và các kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài của Trường.

- Công tác kiểm định đối với các ngành đào tạo thuộc Viện được triển khai kịp

thời, đảm bảo đúng tiến độ Nhà trường. Cụ thể:

+ Ngành Công nghệ thông tin đã hoàn thành quá trình đánh giá và đạt chất lượng kiểm định theo chuẩn AUN-QA qua hình thức Online vào các ngày 19-23/4/2021. Ngành Công nghệ thông tin là một trong 2 ngành (cùng với ngành Sư phạm Toán) đạt chuẩn kiểm định chất lượng AUN-QA đầu tiên của Trường.

+ Hoàn thành báo cáo tự đánh giá đối với ngành Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa, tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid-19 cho đến thời điểm hiện tại vẫn chưa thực hiện được đánh giá ngoài.

2.5. Công tác nghiên cứu khoa học, xuất bản và hợp tác quốc tế

- Công tác NCKH, xuất bản và hợp tác quốc tế luôn được Đảng ủy bộ phận, Ban lãnh đạo Viện, tập thể cán bộ xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng.

- Trong năm học 2020-2021, các cán bộ trong Viện đã thực hiện đúng tiến độ và nghiệm thu đạt kết quả tốt 07 đề tài NCKH cấp trường trọng điểm; tiếp tục đề xuất và thực hiện 11 đề tài NCKH các cấp trong đó có 02 đề tài NCKH cấp Bộ. Tất cả các đề tài đều đang được triển khai thực hiện đúng tiến độ.

- Cán bộ trong Viện cũng đã gửi đăng 25 bài báo trên tạp chí chuyên ngành quốc tế (trong đó có 14 bài báo ISI, Scopus) và 11 bài báo trong các kỷ yếu hội nghị khoa học, trong đó có 05 bài xuất bản thuộc danh mục Scopus; xuất bản được 01 giáo trình và đăng ký viết mới 05 giáo trình trong năm học tới;

- Tích cực thực hiện các seminar khoa học với 25 seminar do các bộ môn tổ chức.

- Trong năm học mặc dù do ảnh hưởng của Covid-19, nhưng công tác NCKH của sinh viên, học viên đã có kết quả tốt, trong đó 02 bài báo người học tham gia nghiên cứu đã được trên tạp chí quốc tế ISI và đã có 02 công trình NCKH của sinh viên tham dự và đạt giải sản phẩm SVNCKH cấp trường.

- Viện KT&CN tiếp tục duy trì các mối quan hệ hợp tác quốc tế đã thiết lập với các đơn vị trong và ngoài nước bao gồm Trường Đại học Uppsala (Thụy Điển), Trường Đại học Quốc gia Chungbuk (Hàn Quốc), Viện UNIST (Hàn Quốc), Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ (Ba Lan)...Tuy nhiên, do ảnh hưởng của Covid-19, việc mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế trong đào tạo và NCKH còn nhiều hạn chế.

Bảng 3. Thống kê kết quả NCKH của các bộ môn trong năm học 2020-2021

T T	Bộ môn	Đề tài đã thực hiện	Đề tài đăng ký mới	Giáo trình đã xuất bản	Giáo trình đăng ký XB	Bài giảng biên soạn mới	Số bài báo đã công bố	Số hội nghị, hội thảo	Số Sem inar	Số tiết dạy dự giờ	Đề tài SV NC KH
1	Hệ thống và mạng MT	1	2	0	2	2	6 (2ISI)	4 (3 Scopus)	4	1	0
2	KHMT và CNPM	0	1	0	1	5	1	3 (1 Scopus)	5	10	0
3	Điện tử -	1	4	1	0	0	7 ISI	1 Scopus	4	5	0

T T	Bộ môn	Đề tài đã thực hiện	Đề tài đăng ký mới	Giáo trình đã xuất bản	Giáo trình đăng ký XB	Bài giảng biên soạn mới	Số bài báo đã công bố	Số hội nghị, hội thảo	Số Seminar	Số tiết dạy dự giờ	Đề tài SV NC KH
	Viễn thông										
4	Điều khiển tự động	1	1	0	1	2	1 ISI	0	2	5	1
5	CNKT Điện, Điện tử	4	2	0	1	4	6 (1ISI, 2Scopus)	1	1	10	1
6	Công nghệ kỹ thuật ô tô	0	1	0	0	4	4 (1ISI)	2	9	16	0
	Tổng	7	11	1	5	17	25 (12 ISI, 2 Scopus)	11 (5 Scopus)	25	47	2

2.6. Công tác cơ sở vật chất, thiết bị, kế hoạch - tài chính, đời sống

Trong năm học 2020-2021, cơ sở vật chất của Viện KT&CN được bổ sung thêm 60 m² cho các phòng hoạt động chuyên môn (phòng chuyên môn của 2 Bộ môn và phòng Nghiên cứu Hiệu năng cao) và đưa vào sử dụng 2000 m² nhà xưởng cho ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô. Để góp phần rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên, Nhà trường đã triển khai 1 phòng 45 m² với đầy đủ trang thiết bị cho đội cứu hộ máy tính.

Phối hợp cùng Trung tâm thực hành thí nghiệm xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật cho các học phần giảng dạy trong năm học 2020-2021 và chuẩn bị cho năm học 2021-2022.

2.7. Công tác sinh viên, học viên

- Công tác sinh viên tại Viện luôn được quan tâm một cách đúng mực. Đảng ủy bộ phận, Ban lãnh đạo viện đã chỉ đạo các cán bộ, viên chức bám sát mục tiêu giảng dạy, quy chế đào tạo để tư vấn cho các lớp sinh viên. Hệ thống tổ chức quản lý, tổ chức và công tác hành chính, công tác sinh viên được thực hiện tốt.

- Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV được thực hiện tốt;

- Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ và hoạt động phong trào HSSV được Đoàn Viện và Hội sinh viên phối hợp thực hiện tốt;

- Các thủ tục, chế độ chính sách đối với sinh viên đã được thực hiện tốt, tình hình tư tưởng trong sinh viên tương đối ổn định;

- Các đối tượng sinh viên học lực yếu, các lưu học sinh được đặc biệt quan tâm để họ có thể nắm bắt được nội dung kiến thức cơ bản và theo kịp chương trình đào tạo để họ có thể có điều kiện tốt nghiệp đại học theo quy chế.

- Về ý thức học tập, rèn luyện của sinh viên, do đặc thù các ngành đào tạo của khoa nên phần lớn là nam sinh viên nên còn nhiều hạn chế trong ý thức học tập và trong nếp sống văn hóa học đường.

- Hoạt động tư vấn hướng nghiệp cho sinh viên đã được quan tâm đúng mức, khoa đã tổ chức các buổi giao lưu giữa sinh viên với các nhà tuyển dụng trong kế hoạch năm học; có các hoạt động giới thiệu việc làm cho sinh viên sau tốt nghiệp.

2.8. Công tác Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên

- Năm học 2020-2021, nhìn chung các công tác của Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên đã được thực hiện có hiệu quả.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các kế hoạch của Công đoàn Trường, thực hiện tốt công tác hiếu hỉ, có những quan tâm kịp thời đến đời sống của cán bộ viên chức Viện. Công đoàn đã tham gia Hội thi nghiệp vụ sư phạm toàn quốc lần thứ nhất, đạt giải nhì phần thi Thiết kế hoạt động dạy học kết nối cộng đồng, nhận được giấy chứng nhận giảng viên giỏi nghiệp vụ sư phạm toàn quốc và giấy khen của Hiệu trưởng Nhà trường.

- Đoàn thanh niên, Hội sinh viên đã thực hiện có hiệu quả kế hoạch năm học đã đề ra đầu năm học. Thường xuyên tổ chức các hoạt động cộng đồng, ngoại khóa cho sinh viên như Tháng rèn nghề, Hội thi sinh viên với rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, các Câu lạc bộ ngoại khóa.

2.9. Đánh giá chung

Viện Kỹ thuật và Công nghệ đã **hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2020-2021**. Tập thể cán bộ, công chức trong đơn vị đã thực hiện đúng, đầy đủ kế hoạch được phân công theo đúng quy định của khoa và Nhà trường và đạt kết quả tốt.

2.9.1. Tồn tại, hạn chế

- Việc triển khai thực hiện một số chủ trương, công việc của Nhà trường đôi lúc còn chưa đúng thời hạn, việc tham gia góp ý kiến của các tập thể và cá nhân cho các văn bản của Nhà trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo còn có những hạn chế.

- Quy trình rà soát, điều chỉnh các chương trình đào tạo đã thực hiện đúng quy định, tuy nhiên, việc lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan như cựu sinh viên, các tổ chức, doanh nghiệp sử dụng lao động chưa được thực hiện thường xuyên. Hệ thống thu thập thông tin phản hồi từ sinh viên trong việc đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên nhằm cải tiến các hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá chưa được hoàn thiện.

- Số lượng các công bố khoa học của Viện còn chưa đồng đều giữa các ngành; số lượng bài báo thuộc danh mục WOS còn ít, chỉ số ảnh hưởng của các công trình đã công bố chưa cao. Năng lực nghiên cứu khoa học chưa đồng đều trong đội ngũ cán bộ giảng viên của Viện, tập trung vào một số ít cá nhân.

- Công tác dự giờ của giảng viên chưa thực sự hiệu quả để nâng cao chất lượng bài giảng.

- Số lượng sinh viên tốt nghiệp không đúng thời hạn, hoặc bị xóa tên, hoặc tự thôi học đang còn nhiều.

- Công tác tuyển sinh đại học mặc dù đã được nhiều kết quả tốt nhưng số lượng tuyển sinh chưa đồng đều giữa các ngành, một số ngành tuyển sinh còn chưa đạt yêu cầu về cả số lượng và chất lượng.

2.9.2. Nguyên nhân

2.9.2.1. Nguyên nhân của kết quả đạt được

- Viện đã nhận được nhiều sự quan tâm chỉ đạo từ Đảng ủy, Ban giám hiệu Nhà trường cũng như sự hợp tác và hỗ trợ tích cực từ các đơn vị khác trong Trường.
- Sự đoàn kết, nỗ lực của tập thể cán bộ quản lý và các tổ chức đoàn thể và toàn thể viên chức của Viện trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị được giao.
- Ban lãnh đạo Viện luôn chỉ đạo sát sao các bộ môn về thực hiện các nhiệm vụ và các kế hoạch của Viện và Trường.
- Đội ngũ cán bộ, giảng viên của Viện nhiệt tình trong công tác, có ý thức học tập, rèn luyện và phấn đấu để hoàn thành nhiệm vụ.

2.9.2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Viện là đơn vị đào tạo có quy mô lớn, hiện nay với 09 ngành đào tạo đại học (năm 2021-2022 sẽ có thêm ngành Kỹ thuật điện tử tin học), 1 chuyên ngành đào tạo thạc sĩ. Áp lực trong công việc đối với đội ngũ cán bộ quản lý và giảng viên của Viện ngày càng cao.
- Chưa có biện pháp hiệu quả để động viên sinh viên học tập, rèn luyện và đây là một nguyên nhân dẫn đến nhiều sinh viên tốt nghiệp không đúng thời hạn, hoặc bị xóa tên, hoặc tự thôi học.
- Nhìn chung chất lượng tuyển sinh đầu vào thấp, do vậy rất nhiều sinh viên có ý thức học tập kém. Nhiều sinh viên có hoàn cảnh khó khăn nên ngoài thời gian học tập ở trường còn phải đi làm thêm để trang trải cuộc sống; đây cũng là những nguyên nhân dẫn đến sinh viên tốt nghiệp không đúng thời hạn, hoặc bị xóa tên, hoặc tự thôi học.
- Đặc thù các ngành đào tạo của Viện là các ngành kỹ thuật, do đó để giảng dạy tốt, ngoài kiến thức lý thuyết giảng viên cần phải có trải nghiệm thực tế. Tuy nhiên, hiện nay hầu hết giảng viên không được tạo các cơ hội và các hỗ trợ từ Nhà trường để trải nghiệm thực tế nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.
- Nhu cầu của xã hội đối với một số ngành bắt đầu giảm và có sự cạnh tranh cũng như yêu cầu chất lượng đào tạo ngày càng cao. Các ngành kỹ thuật và công nghệ gần nhau được mở càng làm giảm số lượng người học một cách đáng kể.
- Năng lực nghiên cứu trong giải quyết các vấn đề liên ngành, gắn với thực tiễn địa phương của giảng viên còn hạn chế.

2.9.3. Hướng khắc phục

- Bám sát các Nghị quyết của Đảng ủy và kế hoạch, chương trình công tác của Nhà trường trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác của Viện.
- Luôn giữ vững sự ổn định về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Xây dựng khối đoàn kết, thống nhất trong tập thể cán bộ quản lý và toàn Viện, phát huy truyền thống và sức mạnh của tập thể trong tổ chức và thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Viện.
- Lấy chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học làm tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc và phát huy thế mạnh và tiềm năng của mỗi giảng viên.

- Nâng cao chất lượng sinh viên tốt nghiệp là yếu tố cốt lõi để các ngành đào tạo luôn tồn tại và phát triển. Để làm được điều này các ngành cần phải nâng cao chất lượng xây dựng và phát triển chương trình đào tạo phù hợp với nhu cầu xã hội và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên.

- Nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học làm tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc từng giảng viên.

3. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

3.1. Định hướng chung

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Viện, kế hoạch công tác và định hướng phát triển của đơn vị trong những năm tới, Viện KT&CN các hoạt động chính của năm học 2021 - 2022 như sau:

- Giữ vững lập trường chính trị, tư tưởng, tiếp tục thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Quán triệt nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 của Nhà trường, của đơn vị;

- Thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ Trường lần thứ XXXII, Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ bộ phận Viện KT&CN nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Thực hiện tốt công tác tuyển sinh cho các ngành đào tạo của Viện.

- Thực hiện điều chỉnh chương trình đào tạo áp dụng cho khóa 62 theo CDIO cho các ngành đào tạo..

- 100% cán bộ trong khoa được phân công trực tiếp giảng dạy, hướng dẫn thực hành thí nghiệm và đồ án môn học, đồ án tốt nghiệp theo kế hoạch đã định.

- Tăng cường công tác bồi dưỡng và tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, trình độ tiếng Anh cho cán bộ.

- Tăng cường cơ sở vật chất cho công tác đào tạo cho các ngành đào tạo.

- Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp, đóng góp ý kiến xây dựng nội dung bài giảng và phương pháp truyền thụ kiến thức cho các cán bộ trong đơn vị.

- Tăng cường các hoạt động khoa học công nghệ: thực hiện các đề tài NCKH các cấp; công tác NCKH trong sinh viên; tổ chức Seminar khoa học ở các bộ môn.

- Nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu khoa học làm tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc từng giảng viên.

- Đẩy mạnh hoạt động NCKH và hợp tác quốc tế, hướng đến xây dựng các nhóm nghiên cứu.

- Tăng cường hợp tác với các tổ chức bên ngoài góp phần phát triển KTXH của khu vực.

3.2. Những giải pháp chủ yếu

3.2.1. Công tác chính trị tư tưởng, truyền thông và cải cách hành chính

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, viên chức, sinh viên và học viên trong toàn Viện, tổ chức quán triệt và

triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Đảng, các chủ trương chính sách của Nhà nước.

- Quán triệt việc thực hiện kế hoạch năm học của Trường và Viện tới tất cả cán bộ, giảng viên. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc nề nếp, kỷ cương dạy học, làm việc; triển khai nhiều hoạt động đổi mới công tác điều hành, quản lý theo hướng nâng cao hiệu lực, hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng trong Viện.

3.2.2. Công tác tổ chức cán bộ, chế độ chính sách và phát triển đội ngũ

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tổ chức, sắp xếp nhân sự, phân công giảng dạy, bố trí lao động và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn phù hợp với cơ cấu tổ chức, quy mô của đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ; có kế hoạch tạo nguồn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, giảng viên.

3.2.3. Công tác tuyển sinh và đào tạo

3.2.3.1. Công tác tuyển sinh

- Thực hiện tốt công tác quảng bá tuyển sinh. Phân bổ và hỗ trợ kinh phí quảng bá tuyển sinh cho các ngành thực hiện song song với các hoạt động quảng bá tuyển sinh chung của Viện. Đối với các ngành khó tuyển sinh tiếp tục tìm kiếm các nguồn kinh phí hỗ trợ tư vấn tuyển sinh.

3.2.3.2. Đào tạo đại học chính quy

- Hoàn thành tốt kế hoạch đào tạo của Nhà trường bao gồm kế hoạch của từng học kỳ, kế hoạch bảo vệ đồ án và xét tốt nghiệp cho sinh viên năm cuối.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế, nề nếp, kỷ cương trong đào tạo, đặc biệt đối với hình thức dạy-học trực tuyến.

- Thực hiện tốt việc điều chỉnh chương trình đào tạo theo CDIO.

- Tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động trong Tháng rèn nghề và Hội thi sinh viên với việc rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp; thực hiện đầy đủ các tiết thao giảng, dự giờ theo học kỳ.

- Kiến nghị, đề xuất mua sắm trang thiết bị để hoàn thiện, nâng cao việc thực hành thí nghiệm cho sinh viên.

3.2.3.3. Đào tạo sau đại học

Thực hiện tốt việc sắp xếp công tác giảng dạy và phân công giảng viên hướng dẫn luận văn cho học viên phù hợp với chuyên môn, theo đúng quy chế đào tạo.

3.2.3.4. Đào tạo đại học vừa làm vừa học

Sắp xếp công tác giảng dạy cho sinh viên theo đúng kế hoạch, phù hợp với chuyên môn, theo đúng quy chế đào tạo hệ vừa làm vừa học và các định của Nhà trường.

3.2.4. Công tác đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 03-NQ/ĐU của Ban chấp hành Đảng bộ Trường về “*Tăng cường hiệu quả hoạt động đảm bảo chất lượng của Trường*”

Đại học Vinh”, Chương trình hành động số 06/CTr-ĐHV thực hiện Nghị quyết 03-NQ/ĐU của Đảng ủy, kế hoạch số 61/KH-ĐHV về tự đánh giá và đánh giá ngoài chương trình đào tạo Trường Đại học Vinh giai đoạn 2019-2025 và các kế hoạch cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài của Trường.

- Thực hiện nghiêm túc các kế hoạch kiểm tra nền nếp dạy học và các hoạt động trong Viện, công tác khảo thí. Làm tốt công tác tổ chức thi kết thúc học phần cho các bậc học, loại hình đào tạo đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện theo kế hoạch công tác kiểm định đối với các ngành đào tạo thuộc Viện, đảm bảo đúng tiến độ Nhà trường. Chuẩn bị tốt cho công tác tự đánh giá và đánh giá ngoài cho các ngành Điện tử viễn thông, Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử vào tháng 1 năm 2022.

- Duy trì các hoạt động đảm bảo chất lượng liên quan đến nâng cao chất lượng đầu ra của CTĐT.

3.2.5. Công tác nghiên cứu khoa học, xuất bản và hợp tác quốc tế

- Tiếp tục tăng cường nhận thức của giảng viên về tầm quan trọng của NCKH và hợp tác quốc tế trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và xếp hạng trường đại học.

- Hình thành các nhóm nghiên cứu và khai thác những đề tài nghiên cứu mang tính chất liên ngành liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ.

- Tạo kết nối và hợp tác quốc tế trong NCKH và hợp tác quốc tế.

- Đề xuất xây dựng cơ chế tuyển dụng giảng viên có năng lực nghiên cứu và giảng dạy có trình độ cao cho các ngành của Viện.

3.2.6. Công tác cơ sở vật chất, thiết bị, kế hoạch – tài chính, đời sống

- Phối hợp cùng Trung tâm thực hành thí nghiệm xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật cho các học phần giảng dạy trong năm học 2021-2022. Tiếp tục thực hiện tốt công tác bổ sung cơ sở vật chất cho nhà xưởng thực hành ở Cơ sở 2.

- Phát huy tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị đã được Nhà trường trang bị vào nâng cao chất lượng các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đầu ra, đáp ứng các yêu cầu của thị trường lao động.

- Phối hợp với Trung tâm thực hành thí nghiệm xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật đầy đủ cho các ngành đào tạo.

- Từng bước triển khai đồng bộ Đề án quy hoạch hệ thống phòng thí nghiệm phục vụ nghiên cứu và đào tạo theo chương trình đào tạo CDIO.

3.2.7. Công tác sinh viên, học viên

- Làm tốt công tác tư tưởng, hướng sinh viên vào các hoạt động văn-thể- mỹ theo định hướng CĐR của CTĐT.

- Làm tốt hơn nữa công tác quản lý các hoạt động học tập, rèn luyện, tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật sinh viên kịp thời làm cơ sở khuyến khích sinh viên phát huy hết năng lực bản thân.

- Phát huy tốt hơn nữa vai trò các câu lạc bộ, hội, nhóm trong việc rèn luyện các

năng lực, kỹ năng thực tiễn cho sinh viên.

3.2.8. Công tác Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, tạo ra sân chơi các hoạt động phục vụ cộng đồng, làm tăng thêm sự gắn kết giữa giảng viên và người học.

3.3. Những đề xuất kiến nghị

- Đề nghị làm tốt hơn nữa mối quan hệ Nhà trường – Doanh nghiệp để có thể gửi sinh viên ra doanh nghiệp sớm hơn, tạo cơ hội việc làm thêm đúng ngành nghề, rèn luyện chuyên môn cho sinh viên trước khi ra trường.

- Đề nghị Nhà trường từng bước triển khai đồng bộ Đề án quy hoạch hệ thống phòng thí nghiệm phục vụ nghiên cứu và đào tạo dựa trên yêu cầu thực tiễn của từng chương trình đào tạo.

- Đề nghị Nhà trường sớm hoàn tất các công việc ISO hóa Nhà trường, chuyển đổi số Nhà trường để công tác kiểm định được thuận lợi hơn.

- Viện và Nhà trường cần quan tâm hơn đến những cán bộ trẻ, tạo điều kiện làm việc, chỗ ở và có những chính sách phù hợp để cán bộ trẻ yên tâm công tác lâu dài.

- Nhà trường cần tạo điều kiện thuận lợi để các Bộ môn tuyển đủ giảng viên nhằm vận hành hiệu quả hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng Nhà trường,
- Đảng ủy Trường,
- Cấp uỷ, lãnh đạo đơn vị,
- Lưu hồ sơ cá nhân.

VIỆN TRƯỞNG

TS. Đặng Thái Sơn